

# BẢO VỆ MẮT



- Thông số kỹ thuật
- Kính mắt
- Kính bảo hộ

# Thông số kỹ thuật

| Nguy cơ tiềm ẩn  | Nguyên nhân và tác hại   | Công việc liên quan  |
|------------------|--|--|
| Chấn động        | Phụ thuộc vào kích thước, độ mạnh của tác động hoặc tốc độ của vật thể bay, ví dụ: gỗ hoặc kim loại. | Mài, tiện, chà nhám, cắt gỗ, khoan, v.v.                       |
| Hóa chất         | Nổ, văng vãi, khói, hơi, hóa chất<br>Gây bỏng, mắt, sung hoặc đỏ mắt                                 | Hỗn hợp hóa chất tẩy rửa, mạ kim loại, máu hoặc dịch bài tiết. |
| Hạt              | Khu vực có nhiều bụi.  | Chế biến gỗ, xi măng.  |
| Ánh sáng, bức xạ | UV, IR (Tia hồng ngoại) và phản xạ.  | Hàn, Argon, TIG hoặc Plasma.                                   |
| Nhiệt độ         | Năng lượng nhiệt, nhiệt độ cao.  | Hoạt động lò nung, hàn, nhúng nóng                             |

## Các hình thức bảo vệ mắt

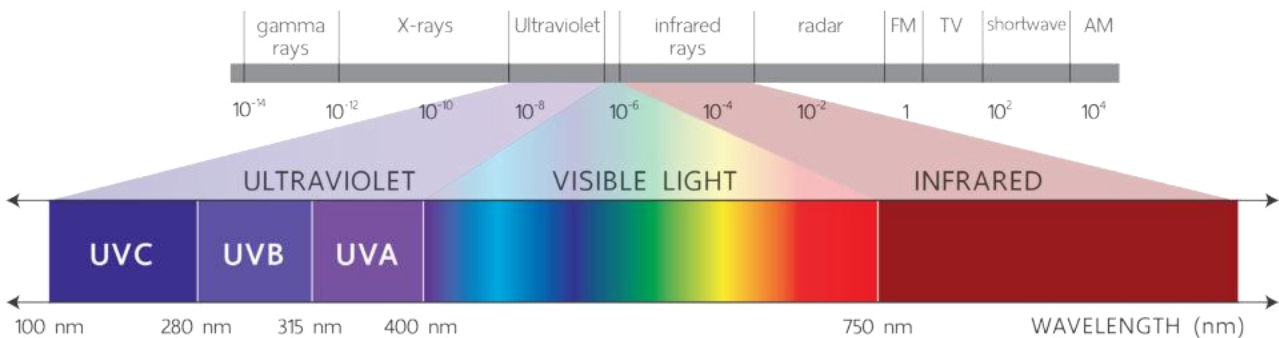
Có nhiều hình thức bảo vệ mắt, yếu tố quan trọng nhất là lựa chọn phương pháp thích hợp đối với các rủi ro có thể gặp phải. Việc bảo vệ mắt có thể được phân loại như sau:



**1. Kính mắt:** Là loại kính an toàn được thiết kế để bảo vệ mắt cả từ phía trước và hai bên. Hầu hết các loại mắt kính được sản xuất từ polycarbonate đạt chất lượng quang học và có thể được xử lý chống mòn và/hoặc bám hơi nước. Gọng kính được thiết kế sao cho phù hợp với hầu hết các đường nét trên khuôn mặt và có thể điều chỉnh được.



**2. Kính bảo hộ:** Kính bảo hộ được trang bị khung PVC mềm bao quanh khu vực mắt, điều chỉnh bằng dây đeo đàn hồi. Mắt kính thường là polycarbonate đạt chất lượng quang học và có thể được xử lý để chống mòn và/hoặc bám hơi nước.



**Ánh sáng khả kiến và phản ứng của mắt** Mắt có thể phát hiện ánh sáng ở bước sóng trong phổ thị giác trong khoảng từ 380-750 nanomet. Khi chiếu qua lăng kính, ánh sáng trắng bị tán sắc thành các màu của quang phổ ánh sáng khả kiến. Việc lựa chọn loại mắt kính bảo vệ hiệu quả sẽ trở nên dễ dàng nếu biết bước sóng ở nơi làm việc, ví dụ:

**UV 99.9%** là mức độ bảo vệ được chứng nhận của mắt kính polycarbonate trước tia cực tím ở bước sóng 380 nm. (UV A Một phần, B, C).

**UV 100%** là mức độ bảo vệ được chứng nhận của mắt kính polycarbonate trước tia cực tím ở bước sóng 400 nm (UV A, B, C).

### Kiến thức

#### Đặc tính của mắt kính Polycarbonate

1. Là vật liệu chống va đập tốt nhất.
2. Trọng lượng nhẹ.
3. Hầu hết đều có sẵn tính năng bảo vệ mắt trước bức xạ tia cực tím.
4. Có thể được phủ lớp chống mòn hoặc bám hơi nước.

**Mắt kính** được đúc từ polycarbonate đạt chất lượng quang học. Chịu va đập tốt hơn các ống kính thông thường, trọng lượng nhẹ và có thể được nhuộm màu hoặc tráng chân không. Đạt chuẩn CE EN 166

**Đuôi càng kính mềm** mang lại sự thoải mái và an toàn.




**Càng kính có thể điều chỉnh** càng kính có thể được điều chỉnh theo chiều dọc và/hoặc chiều ngang sao cho thoải mái và an toàn tối đa, phù hợp với mỗi người sử dụng.

**Màu mắt kính** có nhiều màu sắc và lớp phủ chân không có sẵn thích hợp với hầu hết các môi trường nguy hiểm bức xạ gặp phải.



**Mắt kính**  
**GLSS0102**  
Trang 28

## Kiến thức

-  **Tròng kính trong suốt bảo vệ bụi bẩn**  
Trong suốt
-  **Tròng kính sử dụng trong nhà và ngoài trời**  
Mặt trong/ ngoài
-  **Tròng kính xám sử dụng ngoài trời để chống chói.**  
Xám

**Ve đệm mũi mềm** làm bằng cao su tổng hợp và có thể được điều chỉnh theo yêu cầu cá nhân đảm bảo không trượt trong khi đeo thoải mái trên mũi.

**Dây đeo** đi kèm với hầu hết các mẫu để tránh việc làm mất kính.

Bảo vệ  
Mắt

## Chức năng & Lợi ích

## Chức năng & Lợi ích

### Mắt kính

được đúc từ polycarbonate đạt chất lượng quang học. Đạt chuẩn CE EN 166



### Van thoát khí

Giảm sự bám hơi nước, nhưng không phù hợp cho việc bảo vệ trước khí ga nguy hiểm.

### Kính bảo hộ

**GLSS0082**

Trang 29

### Gọng kính

mềm dẻo và phù hợp với các đường nét của khuôn mặt.

### Quai đeo

đàn hồi, có thể điều chỉnh linh hoạt.

## Kính bảo hộ

1. Kiểm tra thiết bị bảo vệ mắt trước khi sử dụng: trầy xước, vỡ, hỏng hoặc vết bẩn hoặc hư hỏng mắt kính.
2. Vệ sinh mắt kính theo khuyến nghị của nhà sản xuất.
3. Điều chỉnh kính vừa vặn với khuôn mặt.
4. Không đặt úp mắt kính xuống bề mặt làm việc để tránh làm xước mắt kính.
5. Luôn đeo kính bảo vệ mắt khi làm việc.

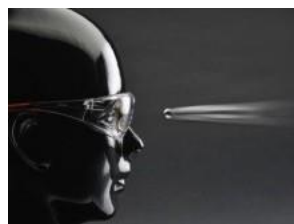
## Bảo dưỡng

1. Vệ sinh thiết bị bảo vệ mắt sau khi sử dụng.
2. Bảo quản ở nơi sạch sẽ, khô và tránh xa hóa chất hoặc nhiệt độ cao v.v.
3. Thay thế ngay lập tức nếu hư hỏng hoặc đã chịu tác động.

# Thông số kỹ thuật

## Mắt kính chống va đập

Thử nghiệm bằng cách bắn bi thép 6 mm ở các tốc độ khác nhau cả phía trước và từ 2 bên.



- F** Lực yếu (45 m/s)
- B** Lực trung bình (120 m/s)
- A** Lực mạnh (190 m/s)

## Các tiêu chuẩn khác (EN166)

|          |  |
|----------|--|
| <b>N</b> | Phủ chống bám hơi nước                     |
| <b>K</b> | Phủ chống trầy                             |
| <b>T</b> | Nhiệt độ cực nóng -5 °C - 55 °C (+/- 2 °C) |
| <b>3</b> | Chất lỏng văng bắn                         |
| <b>4</b> | Bụi thô (> 5 micron)                       |
| <b>5</b> | Bụi và khí mịn (<5 micrometre)             |
| <b>9</b> | Kim loại nóng chảy và chất rắn nóng        |

## Các loại và màu sắc

| Màu mắt kính               | Trong suốt | Trong nhà/ ngoài trời | Xám   |
|----------------------------|------------|-----------------------|-------|
| Loại bộ lọc và kính EN 166 | 2-1.2      | 5-1.7                 | 5-2.5 |

## Phân loại quang học

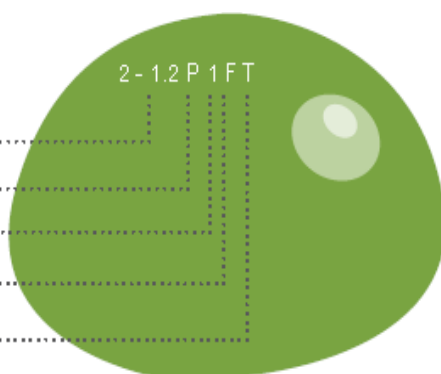
| Biểu tượng | Phân loại quang học                   |
|------------|---------------------------------------|
| 1          | +/- 0.06: Có thể đeo thường xuyên     |
| 2          | +/- 0.12: Đeo trong một số trường hợp |
| 3          | +/- 0.25: Hạn chế sử dụng             |

## Tiêu chuẩn kính

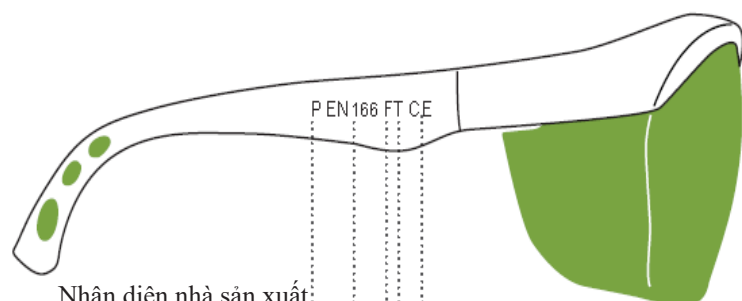
- EN 166 Bảo vệ mắt cá nhân
- EN 169 Kính lọc trong khí hàn
- EN 170 Kính lọc tia cực tím (UV)
- EN 172 Kính lọc công nghiệp Sunglare
- EN 175 Bảo vệ mắt và mặt trong khí hàn

## Nhãn trên mắt kính

- Số tỷ lệ (chỉ ở kính lọc)
- Nhận diện nhà sản xuất
- Lớp quang học
- Biểu tượng sức mạnh cơ học
- Nhãn hiệu chứng chỉ



## Nhãn hiệu gọng



- Nhận diện nhà sản xuất
- Số tiêu chuẩn EN
- Biểu tượng khả năng chống hạt tốc độ cao
- Các tiêu chuẩn khác
- Nhãn hiệu chứng chỉ

## Biểu tượng

- Mắt kính chống xước
- Mắt kính chống sương mù

- Độ dài có thể điều chỉnh được
- Điều chỉnh độ bao quát
- Cao su mềm

Kính mắt

Đặc tính

- Mắt kính được làm từ polycarbonate đạt chuẩn quang học
- Hầu hết các mẫu đều có mắt kính chống mòn và chống bám hơi nước được trang bị theo tiêu chuẩn.
- Tầm nhìn vượt trội của quang học loại 1
- Chịu lực tiêu chuẩn EN 166 cấp F F
- Tất cả các kính được kiểm tra ở nhiệt độ cực cao



| Loại mắt kính | Chống UV | Môi trường làm việc                          |
|---------------|----------|--|
| Trong suốt    | UV 99.9% | Trong nhà, trong phòng thí nghiệm, bảo dưỡng |
| Trong/ Ngoài  | UV 100 % | Trong nhà và ngoài trời                      |
| Xám           | UV 99.9% | Ngoài trời                                   |

Kính #ET-46A

EN166 ANSI Z87.1

- Panoramic lens phủ lớp chống va chạm và bảo vệ 2 bên đảm bảo độ phủ tối ưu.
- Mắt kính chống mài mòn và chống sương mù.
- Càng kính điều chỉnh được.



| Mã    | Mô tả         | Màu           | Loại  | Đóng gói    |
|-------|---------------|---------------|-------|-------------|
| GLSS0 | Kính #ET-46A+ | Xám           | 1 cái | 12 cái/ hộp |
| GLSS0 | Kính #ET-46A+ | Trong suốt    | 1 cái | 12 cái/ hộp |
| GLSS0 | Kính #ET-46A+ | Trong / Ngoài | 1 cái | 12 cái/ hộp |

Kính #ET-83R

EN166 ANSI Z87.1

- Mắt kính polycarbonate liền đạt chất lượng quang học có bảo vệ 2 bên.
- Mắt kính chống mài mòn và chống bám hơi nước.
- Cầu kính được thiết kế công thái học vừa vặn, an toàn và thoải mái.
- Càng kính đèn có thể điều chỉnh sao cho phù hợp tối ưu.



| Mã       | Mô tả         | Màu          | Loại  | Đóng gói    |
|----------|---------------|--------------|-------|-------------|
| GLSS0098 | Kính #ET-83R+ | Trong suốt   | 1 cái | 12 cái/ hộp |
| GLSS0099 | Kính #ET-83R+ | Xám          | 1 cái | 12 cái/ hộp |
| GLSS0100 | Kính #ET-83R+ | Trong/ Ngoài | 1 cái | 12 cái/ hộp |



## Kính # J-13S-2

EN166 ANSI Z87.1

- Mắt kính polycarbonate liền đạt chất lượng quang học có bảo vệ 2 bên.
- Mắt kính chống mài mòn và chống bám hơi nước.
- Cầu kính được thiết kế công thái học vừa vặn, an toàn và thoải mái.
- Càng kính có thể điều chỉnh mang lại phù hợp tối ưu.
- Đuôi càng kính mềm tăng thêm sự thoải mái

| Mã       | Mô tả          | Màu          | Loại  | Đóng gói    |
|----------|----------------|--------------|-------|-------------|
| GLSS0101 | Kính #J-13S-2+ | Trong suốt   | 1 cái | 12 cái/ hộp |
| GLSS0102 | Kính #J-13S-2+ | Xám          | 1 cái | 12 cái/ hộp |
| GLSS0103 | Kính #J-13S-2+ | Trong/ Ngoài | 1 cái | 12 cái/ hộp |



## Kính # J-55

EN166 ANSI Z87.1

- Thiết kế hiện đại với trọng lượng nhẹ
- Mắt kính chất lượng quang học mang tới tầm nhìn bao quát tối ưu
- Mắt kính chống bám hơi nước, chống mài mòn được trang bị theo tiêu chuẩn
- Đuôi càng kính mềm đảm bảo vừa vặn tối ưu.
- Cầu kính được thiết kế công thái học vừa vặn, an toàn và thoải mái.



| Mã      | Mô tả       | Màu        | Loại  | Đóng gói    |
|---------|-------------|------------|-------|-------------|
| GLSS010 | Kính #J-55+ | Trong suốt | 1 cái | 12 cái/ hộp |
| GLSS010 | Kính #J-55+ | Xám        | 1 cái | 12 cái/ hộp |



## Kính # S-278

EN166 ANSI Z87.1

- Thiết kế hiện đại, phong cách
- Mắt kính polycarbonate liền đạt chất lượng quang học có bảo vệ 2 bên.
- Ống kính chống mài mòn và chống bám hơi nước
- Cầu kính được thiết kế công thái học vừa vặn, an toàn và thoải mái.

| Mã       | Mô tả        | Màu        | Loại  | Đóng gói    |
|----------|--------------|------------|-------|-------------|
| GLSS0106 | Kính #S-278+ | Trong suốt | 1 cái | 12 cái/ hộp |
| GLSS0107 | Kính #S-278+ | Xám        | 1 cái | 12 cái/ hộp |

## Kính bảo hộ

### Thông số

- Mắt kính được sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng quang học bằng polycarbonate chịu va đập.
- Tất cả các mắt kính đều có khả năng chống mài mòn, chống bám hơi nước hoặc cả hai chức năng.
- Chất lượng quang học loại 1 cho tầm nhìn vượt trội
- Khung PVC mềm để tăng thêm sự thoải mái
- Đạt chuẩn EN 166 cấp độ B về chịu lực
- Được thử nghiệm chống bụi, hóa chất văng vãi và kim loại nóng chảy/chất rắn nóng.
- Tất cả các mẫu đều được thử nghiệm ở nhiệt độ cao
- Vừa vặn với tất cả khi đeo ngoài các loại kính khác.



Bảo vệ Mắt

## Tầm nhìn tối ưu: Kính chịu lực và chống hóa chất G-08V & G-11

EN166, ANSI Z87.1

- Mắt kính polycarbonate đạt chất lượng quang học có lớp phủ chống mài mòn và chống bám hơi nước
- Thiết kế công thái học cho tầm nhìn và bảo vệ ngoại vi tuyệt vời.
- Khung PVC mềm cho sự thoải mái và vừa vặn.
- Dây đeo chất lượng cao, có thể điều chỉnh.
- Hệ thống thông hơi gián tiếp tinh vi đảm bảo sự thoải mái cho người đeo.
- GLSS00109 có thiết kế độc đáo bảo vệ hoàn toàn khi đeo cùng mặt nạ nửa mặt.



G-08V



GLSS0108



G-11



GLSS0109

Có thể đeo bao ngoài các loại kính khác

Thiết kế tiện dụng, tầm nhìn bao quát, bảo vệ và thoải mái tối ưu

| Mã       | Mô tả               | Màu        | Loại  | Đóng gói    |
|----------|---------------------|------------|-------|-------------|
| GLSS0108 | Kính bảo hộ #G-08V+ | Trong suốt | 1 cái | 10 cái/ hộp |
| GLSS0109 | Kính bảo hộ #G-11+  | Trong suốt | 1 cái | 10 cái/ hộp |



EN166, ANSI Z87.1



EN166, ANSI Z87.1

### Kính chịu lực # A611

- Loại kính hộp kính tế
- Khung PVC mềm, không gây dị ứng
- Thông hơi trực tiếp
- Dây đeo có thể điều chỉnh

| Mã       | Mô tả              | Màu        | Loại  | Đóng gói    |
|----------|--------------------|------------|-------|-------------|
| GLSS0081 | Kính bảo hộ #A611+ | Trong suốt | 1 cái | 12 cái/ hộp |

### Kính chịu lực và bảo vệ trước tác động môi trường # A611-1

- Mắt kính chống bám hơi nước cao cấp
- Khung PVC mềm, không gây dị ứng
- Thông hơi gián tiếp
- Dây đeo có thể điều chỉnh
- Cung cấp bảo vệ bổ sung chống lại các hạt bụi lớn, hóa chất văng vãi & kim loại nóng chảy/chất rắn nóng

| Mã       | Mô tả                | Màu        | Loại  | Đóng gói    |
|----------|----------------------|------------|-------|-------------|
| GLSS0082 | Kính bảo hộ #A611-1+ | Trong suốt | 1 cái | 12 cái/ hộp |

## Bảo vệ mắt

Phụ kiện



### Dây đeo

- Dành cho mọi loại kính

| Mã       | Mô tả   | Màu | Loại  | Đóng gói    |
|----------|---------|-----|-------|-------------|
| GLSS0062 | Dây đeo | Đen | 1 cái | 50 cái/ hộp |

### Kính truy cập # P660 CE EN166, ANSI

- Kính polycarbonate một mảnh dành cho khách tham quan
- Có thể đeo ngoài hầu hết các kính khác
- Chống mài mòn
- Mắt kính quang học cấp 1
- Đi kèm với dây đeo tiêu chuẩn miễn phí
- Đạt tiêu chuẩn chịu lực EN 166 F



| Mã       | Mô tả                | Màu        | Loại  | Đóng gói   |
|----------|----------------------|------------|-------|------------|
| GLSS0080 | Kính truy cập #P660+ | Trong suốt | 1 cái | 12 cái/hộp |

## Kính hàn



### Kính hàn # WG-008 CE EN166, ZN SI Z87.1

- Khung mềm thích hợp mềm với mắt kính lật
- Mắt kính hàn UV/IR 108mm x 50mm với độ râm cấp 5 (EN169)
- Tấm che chống trầy và mắt kính đạt chất lượng quang có thể thay thế
- Thông hơi gián tiếp
- Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn EN166 và EN175

### Kính hàn # GW250 EN166:2001 EN175: 1997

- Khung phù hợp mềm với ống kính lật
- Ống kính hàn 5 mm UV / IR 5 (EN169)
- Ống kính chống trầy và ống kính chất lượng quang có thể thay thế
- Thông gió gián tiếp
- Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của EN166 và EN175

| Mã       | Mô tả             | Màu         | Loại  | Đóng gói    |
|----------|-------------------|-------------|-------|-------------|
| GLSS0015 | Kính Hàn #WG-008: | Xanh lá cây | 1 cái | 10 cái/ hộp |

| Mã       | Mô tả            | Màu         | Loại  | Đóng gói    |
|----------|------------------|-------------|-------|-------------|
| GLSS0085 | Kính Hàn #GW250+ | Xanh lá cây | 1 cái | 10 cái/ hộp |